

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG ĐIỀN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HS-ST
Ngày: 17/01/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG ĐIỀN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hà**.
- Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Võ Văn Tường** – Phó Trưởng phòng T chính kế hoạch huyện Phong Điền.

2/ Ông **Nguyễn Thanh Hải** – Nguyên Giám đốc Trung tâm giáo dục thường xuyên huyện Phong Điền.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lê Văn Cum Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Thị Anh Thu** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 01 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ**, sinh ngày 02/10/2002. Đăng ký thường trú: A5, VT, VT, HG.; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (Không rõ) và bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1975 (sống); Anh ruột có 01 người, sinh năm 1997; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/9/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

2/ Họ và tên: **Nguyễn Anh T**, sinh ngày 08/10/2004. Đăng ký thường trú: A9, VT, VT, HG.; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Anh T, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thúy H, sinh năm 1971 (sống); bị cáo có 01 người em sinh năm 2013;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/9/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ.

* *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Anh T: Bà Nguyễn Lý Xuân T1, trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Cần Thơ.*

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Phan Phú Th, sinh năm 2002.*

Địa chỉ: VQ, VT, VT, HG.

Các bị cáo, người bào chữa và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 13/9/2022, Nguyễn Anh T và Nguyễn Văn Đ ở nhà Sơn thuộc A2, VT, VT, HG. Khi đó, T hỏi anh Đ có chỗ nào “lấy đồ” không (nghĩa là ma túy), mục đích sử dụng. Đ điện thoại cho người tên Sang (không rõ lai lịch) ở Cần Thơ và điều khiển xe mô tô biển số 68E1-210.50 chở Nguyễn Anh T đi Cần Thơ để mua ma túy. Khi đến Cần Thơ vì trời tối nên T và Đ không nhớ rõ đường đi nên Đ điện thoại kêu Sang ra đón và đi đến điểm hẹn, Đ dừng xe cho T ngồi trên xe còn Đ đi bộ vào hẻm khoảng 10 mét, Đ đưa cho Sang 200.000 đồng và Sang đưa gói ma túy cho Đ cầm gói ma túy để vào bóp bỏ trong túi quần phía sau bên trái. Và Đ đi ra chở T về đến đoạn đường thuộc ấp Mỹ Nhơn, xã Mỹ Khánh, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ thì bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra. Quá trình khám xét Nguyễn Văn Đ cất giữ gói nilon nẹp miệng bên trong chứa tinh thể không màu (nghĩ là ma túy) để trong bóp da màu đen bên trái túi quần phía sau đã bị lực lượng Công an thu giữ.

* Thu giữ của Nguyễn Văn Đ:

- 01 (một) bóp màu đen bỏ trong túi quần dài phía sau bên trái, bên trong bóp có 01 gói nẹp miệng bên trong chứa tinh thể không màu (nghĩ là ma túy);
- 01 xe mô tô biển số 68E1-210.50;
- 01 điện thoại REAIME màu xanh gắn 02 sim số 0348373761 và sim 0965810063;

* Thu giữ của Nguyễn Anh T: Không có

Tại Kết luận giám định số 305/KL-KTHS ngày 21/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,2716 gam.

Đối với thanh niên tên Sang bán ma túy cho Đ và T (chưa xác định lai lịch) và ngày 11/11/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra yêu cầu cung cấp thông tin chủ thuê bao số điện thoại 0939105363 mà Đ liên lạc để mua ma túy nhưng chưa nhận kết quả trả lời. Do đó, Cơ quan Cảnh sát đã điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển số 68E1-210.50, Đ thừa nhận xe 68E1-210.50 là Đ mượn của Phan Phú Th. Th mua của tiệm cầm đồ Hoàng D tại quận Cái Răng, tiệm cầm đồ Hoàng D đã mua xe trên từ một người tên Phúc

(không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) và đã bán xe này vào ngày 19/8/2022 cho Th. Qua điều tra chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn Minh đến bán lại cho 01 người (không rõ họ tên và địa chỉ) vào tháng 7 năm 2021. Ngày 08/12/2022, Phan Phú Th có đơn xin nhận lại xe.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Anh T thừa nhận toàn bộ hành vi mua ma túy về sử dụng thì bị bắt.

Tại Cáo trạng số 08/CT-VKSPĐ ngày 29/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

Bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Anh T đều khai nhận, vì nghiện ma túy nên các bị cáo mua và tàng trữ ma túy sử dụng. Các bị cáo nhận biết hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật. Các bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Anh T phát biểu: Thống nhất với quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thống nhất với các tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát phát biểu luận tội. Tuy nhiên, cần xem xét thêm tình tiết giảm nhẹ là cha mẹ bị cáo T đã ly hôn, không có người giáo dục bị cáo. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành chính sách pháp luật của địa phương, khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 91 và Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo T hưởng mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố về tội danh và điều khoản áp dụng. Hành vi của bị cáo Đ và T là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã vi phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, hành vi của các bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh và trật tự công cộng. Vì vậy, cần được xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Đ, T có thái độ khai báo rõ ràng, phù hợp với các T liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cho thấy các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS tuyên bị cáo Đ từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù giam; Áp dụng: Điều 38, Điều 50, Điểm s khoản 1 Điều 51, điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS tuyên bị cáo T từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù giam.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong số 305/KL-KTHS ngày 21/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ, có thành phần còn lại sau giám định là 0,2014 gam; 01 (một) bóp màu đen; 02 sim số 0348373761 và sim 0965810063.

- Tịch thu sung công 01 điện thoại REAIME màu xanh.

- Trả lại cho ông Phan Phú Th 01 xe mô tô biển số 68E1-210.50;

Căn cứ vào các T liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, căn cứ vào kết quả thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Điền, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Đ, T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo Đ, T tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay phù hợp với các biên bản ghi lời khai và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ xác định khoảng 21 giờ ngày 13/9/2022, Nguyễn Anh T và Nguyễn Văn Đ ở nhà Sơn thuộc A2, VT, VT, HG. Khi đó, T hỏi anh Đ có chỗ nào “lấy đồ” không (nghĩa là ma túy), mục đích sử dụng. Đ điện thoại cho người tên Sang (không rõ lai lịch) ở Cần Thơ và điều khiển xe mô tô biển số 68E1-210.50 chở Nguyễn Anh T đi Cần Thơ để mua ma túy. Khi đến Cần Thơ vì trời tối nên T và Đ không nhớ rõ đường đi nên Đ điện thoại kêu Sang ra đón và đi đến điểm hẹn, Đ dừng xe cho T ngồi trên xe còn Đ đi bộ vào hẻm khoảng 10 mét, Đ đưa cho Sang 200.000 đồng và Sang đưa gói ma túy cho Đ. Đ đi ra chở T về đến đoạn đường thuộc ấp Mỹ Nhơn, xã Mỹ Khánh, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ thì bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra và thu giữ tang vật. Theo Kết luận giám định số 305/KL-KTHS ngày 21/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,2716 gam.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Anh T đã vi phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, hành vi của các bị cáo làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh và trật tự công cộng. Nhà nước nghiêm cấm mọi tổ chức, cá nhân trồng, sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy. Bản thân các bị cáo Đ, T nhận biết hành vi của mình là trái pháp luật, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội, nhưng vì nghiện ma túy các bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy để tìm nơi sử dụng. Các bị cáo bị bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép ma túy mục đích để sử dụng. Tang vật thu giữ được kết luận là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,2716 gam. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ truy tố các bị cáo Đ, T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[4] Bản thân bị cáo Đ và bị cáo T tuổi đời còn rất trẻ nhưng lại nghiện ma túy, bị cáo T khi phạm tội chưa thành niên. Trong vụ án, bị cáo T là người rủ rê bị cáo Đ mua ma túy cùng sử dụng, bị cáo Đ là người chở bị cáo T đến địa điểm mua ma túy, bị cáo Đ là người trực tiếp giao dịch mua ma túy với người bán ma túy. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Đ là người trưởng thành lẽ ra bị cáo phải khuyên can bị cáo T không đi vào con đường mua bán, vận chuyển, tàng trữ ma túy. Tuy nhiên, bị cáo Đ lại tích cực chở bị cáo T đi mua ma túy. Do đó, khi áp dụng hình phạt mức án của bị cáo Đ sẽ cao hơn bị cáo T để đảm bảo tính nghiêm minh. Do đó, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đ và bị cáo T đều có thái độ khai báo rõ ràng, phù hợp với các T liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cho thấy các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải. Người bào chữa cho bị cáo T đề nghị xem xét cho bị cáo T được hưởng mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở chấp nhận và đúng theo quy định tại Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Hội đồng xét xử cũng xem xét tình tiết giảm nhẹ của hai bị cáo khi lượng hình.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy ma túy.

- Đối với điện thoại di động của bị cáo Đ, bị cáo Đ sử dụng điện thoại, sim số để liên lạc mua ma túy nên Hội đồng xét xử tịch thu sung công đối với điện thoại, tịch thu tiêu hủy đối với các sim số.

- Đối với xe mô tô biển số 68E1-210.50 của ông Phan Phú Th cho bị cáo Đ mượn sử dụng, ông Th không biết bị cáo Đ sử dụng xe để làm phương tiện phạm tội nên Hội đồng xét xử trả xe cho ông Th.

[7] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

***Áp dụng:** Điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Nguyễn Văn Đ 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/9/2022.

***Áp dụng:** Điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Nguyễn Anh T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/9/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đ và bị cáo T.

Về xử lý vật chứng:

*Áp dụng: Điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2021.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong số 305/KL-KTHS ngày 21/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ, có thành phần còn lại sau giám định là 0,2014 gam; 01 (một) bóp màu đen; 02 (hai) sim số 0348373761 và sim 0965810063.

- Tịch thu sung công 01 (một) điện thoại REAIME màu xanh.

- Trả lại cho ông Phan Phú Th 01 (một) xe mô tô biển số 68E1-210.50;

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Anh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo để xin Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

* Nơi nhân:

- VKSND H. Phong Điền;
- Thi hành án DS H. Phong Điền;
- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- Nhà tạm giữ CA H. Phong Điền;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hà